

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **24/2023/HS-ST**

Ngày: 14/4/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Phước Mãng.

Ông Lê Tấn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tánh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 và Thông báo về việc dời phiên tòa số: 04/2023/HSST-TB ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Vĩnh C; Sinh ngày: 14/5/1975; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 73/12B1 đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Chạy xe Honda ôm; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Vỹ H (chết) và bà: Châu Cún M; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/10/2022.

Nhân thân:

- Ngày 19/7/1997, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» và 01 năm tù về tội «Cướp giật tài sản của công dân». Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 năm tù (Bản án số: 1246/HSST). Bị cáo kháng cáo và ngày 15/10/1997, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên bản án sơ thẩm (Bản án số: 1898/HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2000 (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 562/GCN của Trại giam Xuân Lộc). Bị cáo được xét miễn toàn bộ các khoản nộp án phí,

phạt bổ sung (Công văn trả lời xác minh số: 66/CCTHADS ngày 09/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 31/5/2004, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản». (Bản án số: 858/HSST). Bị cáo kháng cáo và ngày 26/8/2004, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm (Bản án số: 2054/HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2008 và đã thi hành xong án phí (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 316/GCN của Trại giam Thanh Hòa và Công văn trả lời xác minh số: 2191/CCTHADS ngày 13/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Bà Dìu Thê Ph; Sinh ngày: 17/12/2002; Thường trú: 312/9 đường LS, Phường M, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 49/3B đường HT17, khu phố B, phường HT, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Huỳnh Thị Minh H; Sinh năm: 1972; Thường trú: 93/16 đường PTC, phường ALA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 246 đường BH, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 10 phút ngày 09/10/2022, trong lúc điều khiển xe gắn máy biển số 51N3-0576 (nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ đen) lưu thông trên đường Lê Quang Sung (theo hướng ngược chiều đường), Lương Vĩnh C phát hiện Bà Dìu Thê Ph đang ngồi trên xe gắn máy dừng sát lề đường trước nhà vệ sinh tại cổng số 4 của Bến xe CL, đường LQS, Phường B, Quận F sử dụng điện thoại (điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7Z màu bạc) liền cho xe chạy lên áp sát bên trái bà Ph, đồng thời dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên tay bà Ph cất vào túi quần phía trước bên trái, xong vọt xe tẩu thoát về hướng ngã tư đường Lê Quang Sung - đường Chu Văn An. Sau đó, C rẽ phải chạy ngược chiều vào đường TM. Khi chạy đến trước nhà số 94 đường TM, do không làm chủ được tay lái, C để xe tự ngã xuống đường làm chiếc điện thoại của bà Ph văng ra rớt xuống đường. C nhặt lại chiếc điện thoại cất vào túi quần phía trước bên phải rồi bỏ xe chạy bộ vào đường LTK, nhưng khi chạy đến trước nhà số 21 đường LTK, C bị những người xung quanh nghe tiếng tri hô của bà Ph đuổi theo bắt giữ giao Công an Phường 2, Quận 6 giải quyết.

Tại Công an Phường 2, Quận 6 cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Lương Vĩnh C đều khai nhận nội dung nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 100/KL-HĐĐGTS ngày 12 tháng 10 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7Z màu bạc (tình trạng sử dụng còn khoảng 90%) tại thời điểm ngày 09/10/2022 là: 6.000.000 đồng.

Còn 01 ốp lưng điện thoại màu xanh lá cây bằng nhựa, có hình búp bê (bị hại khai không nhớ mua với giá bao nhiêu, tình trạng sử dụng còn khoảng 80%), do không cung cấp đầy đủ thông tin, nên Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 từ chối định giá.

Ngày 12 tháng 10 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 124/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Lương Vĩnh C về tội «Cướp giật tài sản» (Quyết định số: 141/QĐ-ĐTTH).

Tại Cáo trạng số: 19/CT-VKS-Q6 ngày 10 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lương Vĩnh C về tội «Cướp giật tài sản» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lương Vĩnh C khai nhận chính bị cáo, đã sử dụng xe gắn máy biển số 51N3-0576 (loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda Wave RS, sơn màu đỏ đen, dung tích 97) thực hiện hành vi giật của Bà Dìu Thế Ph 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc (có ốp lưng bằng nhựa màu xanh lá cây) tại trước nhà vệ sinh công số 4 của Bến xe CL, đường LQS, Phường B, Quận F vào khoảng 13 giờ 10 phút ngày 09/10/2022 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Vĩnh C như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lương Vĩnh C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Dìu Thế Ph không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Giao 01 chiếc xe gắn máy biển số 51N3-0576, số khung: RLHHC09097Y128536, số máy: HC09E-5228440 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RS, sơn màu Đỏ Đen, dung tích 97) cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, nếu hết thời hạn thông báo mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo khoác dài tay màu xanh của hãng Grab (mặt sau hai cánh tay, ngực trái của áo có ghi chữ Grab màu trắng); 01 nón bảo hiểm màu

xanh lá cây (trên nón có chữ Grab màu trắng); 01 khẩu trang y tế màu xanh dương nhạt.

Trả lại bị cáo Lương Vĩnh C 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y97 màu xanh đen, số Imei 1: 861351048969591, số Imei 2: 861351048969583 (bên trong có 01 sim điện thoại Mobifone số 0933388970, 01 sim điện thoại Viettel số 0972388970).

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lương Vĩnh C nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lương Vĩnh C tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Khám nghiệm hiện trường ngày 10/10/2022 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 100/KL-HĐĐGTS ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Dìu Thế Ph và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Vĩnh C đã phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Lương Vĩnh C đã dùng xe mô tô biển số 51N3-0576, số khung: RLHHC09097Y128536, số máy: HC09E-5228440 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RS, sơn màu Đỏ Đen, dung tích 97) làm phương tiện để cướp giật của Bà Dìu Thế Ph 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7Z màu bạc (ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu xanh lá cây, có hình búp bê) trị giá 6.000.000 đồng vào khoảng 13 giờ 10 phút ngày 09/10/2022 tại trước nhà vệ sinh công số 4 của Bến xe CL, đường LQS, Phường B, Quận F. Hành vi của bị cáo là quá liều lĩnh. Hành vi này không những đã trực tiếp xâm

phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội mà còn có thể dẫn đến tai nạn giao thông, gây hậu quả khó lường cho tính mạng, sức khỏe của bị hại và của những người tham gia lưu thông nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Cướp giật tài sản» thuộc trường hợp «Dùng thủ đoạn nguy hiểm» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Lương Vĩnh C là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi dùng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng vọt xe tẩu thoát là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, mặc hậu quả xảy ra như thế nào, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Lương Vĩnh C có nhân thân xấu, đó là ngày 19/7/1997, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» và 01 năm tù về tội «Cướp giật tài sản của công dân»; ngày 31/5/2004, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản». Cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần, bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Chứng tỏ bị cáo là người hết sức xem thường pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Lương Vĩnh C là rất nghiêm trọng. Mặt khác, cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Mặc dù tài sản đã được thu hồi trả bị hại, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo Lương Vĩnh C đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo và như đã phân tích, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội này không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ mà còn gây ra những thiệt hại phi vật chất cho xã hội (gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an chung), do đó Hội đồng xét xử không xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Lương Vĩnh C còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý trả chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7Z màu bạc (ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu xanh lá cây, có hình búp bê) cho Bà Diu Thế Ph. Tại phiên tòa, bà Ph vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra bà Ph không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 31/10/2022 và Biên bản ghi lời khai ngày 03/02/2023 của Công an Quận 6 - BL97, 152), do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Việc xử lý vật chứng:

[9.1] Phương tiện mà bị cáo Lương Vĩnh C sử dụng vào việc phạm tội là chiếc xe gắn máy biển số 51N3-0576 (bị cáo khai mua qua mạng từ một người đàn ông không rõ lai lịch được khoảng 01 năm với giá 7.500.000 đồng, có Giấy đăng ký mô tô, xe máy, đứng tên chủ xe là bà Huỳnh Thị Minh H). Theo Kết luận giám định số: 19875/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL113); Phiếu trả lời xác minh ngày 09/10/2022 của Công an Quận 6 (BL27); Giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0338450 ngày 05/12/2006 của Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL24) thì chiếc xe này có số khung: RLHHC09097Y128536, số máy: HC09E-5228440 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RS, sơn màu Đỏ Đen, dung tích 97), do bà Huỳnh Thị Minh H đứng tên chủ xe. Qua xác minh, bà H xác nhận chiếc xe gắn máy biển số 51N3-0576 là xe của bà và bà đã bán lại cho người khác (do lâu quá nên bà không nhớ đã bán cho ai), nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, bà H xác nhận không còn quyền lợi gì đối với chiếc xe này (BL155). Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy biển số 51N3-0576 hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là giao chiếc xe cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[9.2] Đối với 01 áo khoác dài tay màu xanh của hãng Grab (mặt sau hai cánh tay, ngực trái của áo có ghi chữ Grab màu trắng); 01 nón bảo hiểm màu

xanh lá cây (trên nón có chữ Grab màu trắng); 01 khẩu trang y tế màu xanh dương nhạt (bị cáo Lương Vĩnh C mặc lúc giật tài sản), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9.3] Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y97 màu xanh đen, số Imei 1: 861351048969591, số Imei 2: 861351048969583 (bên trong có 01 sim điện thoại Mobifone số 0933388970, 01 sim điện thoại Viettel số 0972388970) thu giữ của bị cáo Lương Vĩnh C. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 130/PNK ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 18/QĐ-VKS-Q6 ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 3 năm 2023 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[10] Bị cáo Lương Vĩnh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Lương Vĩnh C** phạm tội: «Cướp giật tài sản».
 - Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
 - Xử phạt bị cáo **Lương Vĩnh C** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2022.
 - Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.
- Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 51N3-0576, số khung: RLHHC09097Y128536, số máy: HC09E-5228440 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RS, sơn màu Đỏ Đen, dung tích 97) để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm. Nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.
- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo khoác dài tay màu xanh của hãng Grab (mặt sau hai cánh tay, ngực trái của áo có ghi chữ Grab màu trắng); 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh lá cây (trên nón có chữ Grab màu trắng); 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh dương nhạt.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Lương Vĩnh C 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y97 màu xanh đen, số Imei 1: 861351048969591, số Imei 2: 861351048969583, bên trong có 01 (một) sim điện thoại Mobifone số 0933388970 và 01 (một) sim điện thoại Viettel số 0972388970.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 3 năm 2023 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lương Vĩnh C phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lương Vĩnh C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Dìu Thế Ph; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được thông báo hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên